

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 53/2023/HS-ST
Ngày: 17- 11 -2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Ngọc Vân Tùng

Ông Lê Hoàng Dũng

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:

Ông Phan Hoàng Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Lâm Hữu T, sinh ngày 01/01/1992, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Số 477A, khóm 7, phường 7, thành phố Trà V, tỉnh Trà V; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Lâm Hữu P, sinh năm 1964 và bà Huỳnh Thị P, sinh năm 1965; tiền sự: không; tiền án: 01 tiền án. Ngày 19/9/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Trà V, tỉnh Trà V xét xử về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, hình phạt 02 năm tù. Đến ngày 27/4/2017 bị cáo chấp hành xong án phạt tù. Bị cáo bị bắt từ ngày 18/9/2023 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Trương Thị Sa R, sinh năm 1985 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 260/7, khóm 10, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

Người làm chứng:

Thạch N, sinh năm, sinh năm 1957 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 318A, khóm 10, phường 7, thành phố Trà V, tỉnh Trà V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 18/9/2023 bị cáo Lâm Hữu Tú trên đường đến nhà của một người bạn khi đi ngang căn nhà số 260/7, khóm 10, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh của chị Trương Thị Sa Rone thì phát hiện một chiếc xe đạp điện, nhãn hiệu SonSu E-bike màu đen đang dựng trong sân nhà, không có người trông coi nên bị cáo đã tiến vào bên trong và lấy trộm chiếc xe đạp điện nêu trên. Sau khi lấy trộm, bị cáo đạp xe đến đường Phan Đình Phùng để tìm một người bạn nhưng không gặp nên bị cáo tiếp tục đạp xe đến đường Nguyễn Đ (đoạn gần Sở Giao thông vận tải) thì gặp người tên V, khoảng 40 tuổi (không rõ lai lịch) đang điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Jupiter, màu trắng đen (không rõ biển số) nên bị cáo nhờ V đẩy giúp xe của bị cáo về hướng nghĩa trang liệt sĩ cũ trên đường Võ Nguyên Giáp thuộc khóm 10, phường 7, thành phố Trà V, tỉnh Trà V. Khi đang lưu thông trên đường Nguyễn Đ, đến đoạn giao nhau với đường Kiên Thị N thì bị cáo nhận được cuộc gọi của chị Lâm Thị L (sinh năm 1987, là chị ruột của bị cáo) với nội dung: “Mày có lấy trộm xe của người ta không” thì bị cáo T trả lời: “Có”. Mặc dù bị cáo biết mình đã bị phát hiện về hành vi trộm cắp tài sản của người khác nhưng bị cáo vẫn không mang xe đi trả mà vẫn tiếp tục điều khiển xe đến đoạn đường Võ Nguyên Giáp thuộc khóm 10, phường 7, thành phố Trà V, tỉnh Trà V thì bị chủ xe và lực lượng Công an Phường 7, thành phố Trà V, tỉnh Trà V đang đi truy tìm phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản kết luận định giá số 35/BKLDGTS, ngày 18/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Trà V kết luận: một chiếc xe đạp điện nhãn hiệu SonSu E-bike, màu đen. Số khung SS18RU0700 số loại S-48BNEW, công suất động cơ 250W có giá 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án:
- + Về tình tiết tăng nặng: Không.
- + Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị cáo thành khẩn khai báo; ông Ngoại bị cáo là người có công với Cách mạng (thương binh hạng 2/4).

- + Ngày 05/9/2023, bị cáo Lâm Hữu T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác tại ấp Phú Phong 3, xã Bình Phú, huyện Càng L, tỉnh Trà V. Tài sản trộm cắp có giá trị dưới 2.000.000 đồng. Vụ việc đang được Công an xã Bình P củng cố hồ sơ để xử lý.

- + Đối với người thanh niên tên V, khoảng 40 tuổi: Qua quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể của V nên chưa có cơ sở để xử lý, khi nào xác định được sẽ làm rõ, xử lý sau.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Ngày 18/9/2023, Công an Phường 7 đã tạm giữ: 01 (một) chiếc xe đạp điện nhãn hiệu SonSu E-bike, màu đen. Số khung SS18RU0700 số loại S-48BNEW, công suất động cơ 250W (đã qua sử dụng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, loại Redmi Note 5, màu đen (đã qua sử dụng).

Ngày 02/10/2023, Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà V đã ra Quyết định xử lý vật chứng:

- Trả lại 01 (một) chiếc xe đạp điện nhãn hiệu SonSu E-bike, màu đen, số khung SS18RU0700 số loại S-48BNEW, công suất động cơ 250W (đã qua sử dụng) cho chị Trương Thị Sa R;

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, loại Redmi Note 5, màu đen (đã qua sử dụng) cho bị cáo Lâm Hữu T. Do bị cáo đang bị tạm giam nên đã yêu cầu Cơ quan điều tra giao lại chiếc điện thoại trên cho bà Huỳnh Thị P (sinh năm 1965, là mẹ ruột của bị cáo). Ngày 05/10/2023, Cơ quan điều tra đã giao lại chiếc điện thoại của bị cáo Lâm Hữu T cho bà Huỳnh Thị P xong.

- Phần dân sự: Bị hại là chị Trương Thị Sa R đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại Bản cáo trạng số: 52/CT-VKS-HS ngày 30/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Lâm Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Lâm Hữu T phạm tội “Trộm cắp tài sản” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lâm Hữu T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lâm Hữu T đã khai nhận: Vào khoảng 07 giờ 15 phút ngày 18/9/2023 bị cáo đi ngang nhà chị Trương Thị Sa R, ở số 260/7 khóm 10, phường 7, thành phố Trà V thì phát hiện một chiếc xe đạp điện, nhãn hiệu SonSu E-bike màu đen trị giá 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng) đang dựng trong sân nhà không có người trong giữ, bị cáo liền đi vào bên trong lấy

trộm rồi điều khiển đến đoạn đường Võ Nguyên Giáp thuộc khóm 10, phường 7, thành phố Trà Vinh thì bị Công an phường 7, thành phố Trà Vinh bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cùng tang vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lâm Hữu T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Lâm Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã một lần bị Tòa án xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo đã thật thà khai báo, tài sản đã thu hồi trả lại bị hại còn nguyên vẹn, bị cáo có ông ngoại là ông Huỳnh Văn T là thương binh hạng 2/4. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Trương Thị Sa R vắng mặt tại phiên tòa đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng: 01 xe đạp điện hiệu SonSu E-bike màu đen, Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại bị hại xong.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lâm Hữu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Hữu T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Trương Thị Sa R không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lâm Hữu T nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Sỹ